

Số: 306/QĐ-THĐK

Đông Kết, ngày 27 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công khai dự toán toán ngân sách nhà nước cấp bổ sung năm 2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐÔNG KẾT**

*Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;*

*Căn cứ Quyết định số 4528/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Khoái Châu về việc giao Ngân sách Nhà nước năm 2025;*

*Căn cứ vào Nghị quyết số 08/NQ-HĐT-THĐK ngày 27/6/2025 của Hội đồng trường Tiểu học Đông Kết nhiệm kỳ 2021 – 2026;*

*Xét đề nghị của nhân viên kế toán Trường Tiểu học Đông Kết.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công bố công khai dự toán toán ngân sách nhà nước cấp bổ sung năm 2025 của Trường Tiểu học Đông Kết (theo các mẫu biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các bộ phận chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Tiểu học Đông Kết tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng tài chính (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ công khai, VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phan Thị Đào**

***Biểu mẫu 2:*** Ban hành kèm theo Thông tư 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **Trường Tiểu học Đông Kết**

Chương:...

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025**  
(Kèm theo Quyết định số 306/QĐ-THĐK ngày 27/6/2025 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đông Kết)

*Đvt: đồng*

| Số TT | Nội dung                                    | Dự toán được giao |
|-------|---------------------------------------------|-------------------|
| 1     | 2                                           | 3                 |
| A     | Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí |                   |
| I     | Số thu phí, lệ phí                          |                   |
| II    | Chi từ nguồn thu phí được để lại            |                   |
| III   | Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước       |                   |
| B     | Dự toán chi ngân sách nhà nước              |                   |
| I     | Nguồn ngân sách trong nước                  |                   |
| 1     | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề | 226.396.969       |
| 1.1   | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên              | 226.396.969       |
| 1.2   | Quỹ tiền thưởng                             | 0                 |
| 1.3   | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên        | 0                 |

